

Sau thế chiến, việc tuyển mộ đã đổi khác. CIA có một cơ quan chuyên tìm mầm non. Cơ quan này nghiên cứu hồ sơ học sinh, sinh viên trên toàn nước Mỹ. Phải là sinh viên ưu tú ở trong số mười phần trăm đầu lớp, mới được đề ý. Sinh viên được lựa chọn phải thi trắc nghiệm tại trường đại học Phòrin xoton (1). Tuy nhiên, không phải học giỏi, hạnh kiểm tốt là trúng tuyển. Có ứng viên bị loại vì bản tánh nghiêm nghị, không thích bị đùa cợt. Lương bổng CIA không lấy gì làm nhiều, bắt đầu năm ngàn đô la một năm, sau này lên tới mức tối đa 14.000, ít hơn lương bổng RU và KGB.

Kề ra, cũng có nhiều đơn xin vào CIA, nhưng chỉ hai phần mười được cứu xét. 2/10 này phải qua nhiều đợt sàng sây nữa. Một nửa sẽ bị gạt bỏ vì nghiện rượu, ăn nói ba hoa, hoặc có thân nhân trong vùng cộng sản, dễ bị địch bắt chẹt. Toàn thể nhân viên đều đeo máy khám phá nói dối (2) để xem có thành thật không. Máy này gồm ba bộ phận, để đo nhịp thở, đo áp lực máu ở tim, và đo phản ứng ngoài da. Các nhà khoa học nhận thấy nói dối thường thay đổi sắc mặt, tay run run, hơi thở mạnh và tim đập nhanh. Máy khám phá nói dối được coi là hữu hiệu ba mươi phần trăm.

Việc lựa chọn điệp viên để hoạt động ở Nga sẽ tuân theo một thể thức riêng. Trong số một ngàn qua kỳ sơ tuyển, chỉ chừng một trăm ứng viên được đưa đi huấn luyện. Đầu tiên là học tiếng Nga, trong vòng sáu hay tám tuần lễ, phải đọc trơn tru tờ Sự Thật. Đồng thời phải học một hoặc nhiều trong sáu mươi tám ngoại ngữ trên thế giới. Mười trong số một trăm ứng viên kể trên sẽ được tham dự khóa huấn luyện trung cấp (3). Có giỏi ngoại ngữ mới hoạt động được ở ngoại quốc. Nga sẽ không lo ngại về vấn

(1) Princeton.

(2) tiếng Anh : lie detector, polygraph. tiếng Pháp : machine à détecter le mensonge. Máy này do nhà bác học Keeler chế ra. (3) Junior Officer Training Program.

đề nào vì đất Nga rộng mênh mông, dân Nga đông, nói nhiều thứ tiếng khác nhau, họ còn có đảng viên Cộng sản bản xứ, ở đâu cũng có. Pháp và Anh đất hẹp, người ít, nên phải tổ chức cho sinh viên xuất dương từ trẻ. Về phần người Nhật cũng như các dân tộc Á châu khác không thể sống trà trộn với người tây phương, vì sức vóc, màu da, màu mắt, sống mũi nên hệ thống gián điệp Phù tang chỉ dùng công dân Nhật làm trường ban tổ chức, cộng tác viên phải là người địa phương.

Nga sẽ bắt sinh viên gián điệp đọc sách như ngón. Các ăn plăm trên thế giới đều được tập trung về Mạc tư khoa, rồi đưa tới trường dạy gián điệp. Hoa kỳ là quốc gia thứ nhất tuyển mộ nhân viên do thám bằng trắc nghiệm (4). Phương pháp này đặt ra trong thế chiến thứ hai do một Ủy ban đặc biệt của OSS tại tiểu bang Virginia (5). Ứng viên được đưa tới một khu trại riêng trong ba ngày để thi trắc nghiệm. Trắc nghiệm lý thú nhất là bilongin tét (6), nghĩa là trắc nghiệm để tìm xem đồ đạc của ai. Ứng viên bước vào phòng ngủ có người ở mấy ngày trước. Khi đi, người này để lại một số vật tùy thân, gồm 26 món trong vòng bốn phút phải mô tả tướng mạo, tính tình của đương sự. Ngày thứ ba, ứng viên phải thi «chịu đựng». Người ta giả ra một vụ bị bắt, khóa ginh bị giải xuống hầm, trước mặt đặt ngọn đèn pha chói mắt, toàn căn phòng chìm trong bóng tối ghê rợn. Nhiều giọng nói dữ dằn nổi lên, tìm cách làm ứng viên mất tinh thần. Ứng viên giữ vững nghị lực mới được chấm đậu.

Theo huyền sử, điệp viên Đức trong thời chiến đều là những tay thượng thặng. Sự thật lại khác. Phải công nhận người Đức huấn luyện rất kỹ, song sự tuyển mộ lại quá lỏng lẻo, nhất là lúc gần bại trận, mở toang nhà tù, vơ quùng vơ xiên. Kết quả là bọn nhân viên bất đắc dĩ rủ nhau qui thuận đồng

(4) test. (5) Virginia. (6) belonging test.

minh sau khi rời đất Đức. Trong thế chiến, Anh quốc có ba Trung tâm lớn đề tuyền mộ và sát hạch. Ứng viên được dẫn tới một cái ao không sâu, chứa đầy nước cường toan. Y phải vượt qua ao mà không ngã xuống nước. Tim quanh quẩn trên bờ, ứng viên sẽ thấy ba thanh gỗ lớn. Nếu y nhanh trí, y sẽ có thể ném hai miếng gỗ xuống ao — vì gỗ không chìm xuống axit — đặt chân lên trên, rồi ném thanh gỗ thứ ba. Rồi cứ thế, y đề chân lên, ném thanh gỗ thứ nhứt ra đằng trước, dần dần bước sang bờ bên kia. Sau đó, ứng viên tới một bờ rào cao ngất, ngăn giây kẽm gai trông rùng mình. Chịu khó lục lạo, y sẽ khám phá ra một sợi giây thừng. Để lăm, y chỉ cần buộc giây thừng vào một thân cây gần đấy, rồi thân nhiên du vọt qua.

Đó mới là thi sáng kiến. Rồi đến thi tâm lý và kỹ thuật. Ứng viên phải giải đáp hàng trăm câu hỏi học búa, làm thương tổn tới tự ái. Chẳng hạn : Ứng viên có mắc bệnh đồng tình ái không ? Người yêu của ứng viên là ai, ở đâu, làm gì ? Trong một cuộc sát hạch, giám khảo hỏi :

— Ứng viên có sẵn sàng nói dối, sẵn sàng ăn cắp, sẵn sàng giết người không tiếc thương, khi cần không ?

Ứng viên ngần ngừ. Y là người đạo đức, chưa bao giờ nghĩ tới làm bậy, dẫu làm bậy để phục vụ chính nghĩa. Ứng viên đã bị đánh hồng. Còn đam mê nhân, nghĩa, lễ trí, tín trước mặt kẻ thù thì không thể nào thành công trong nghề gián điệp. Đặc điểm của nghề gián điệp là tàn nhẫn, hết sức tàn nhẫn. Chẳng may bị bắt, điệp viên chỉ còn có cách tự tử, hoặc ngậm miệng chịu tra tấn, tù đầy, hoặc đầu hàng một cách hèn hạ. Nếu khai ra, chánh phủ đã trả lương cho y sẽ không nhìn nhận y. Trong thế chiến điệp viên hoạt động ở hậu địch thường được phát hai viên thuốc đặc biệt : viên thứ nhứt là thuốc độc, chất a-a-nuya, hoặc sôrichnin (7), uống vào chết trong

(7) Cyanure, strychnine.

vòng mấy phút, viên thứ nhì là thuốc giả chết, uống vào tim sẽ đập rất khẽ, ngắt đi độ một ngày. Còn một thứ nữa, gọi là thuốc khỏe, chế bằng bendêdôrin (8) uống vào được thêm sáng suốt, dẻo dai và bền bỉ.

Việc tuyền mộ nhân viên, vì thế, cũng hết sức tàn nhẫn. Sau đây là những thủ đoạn thông thường của Cộng sản, ngoài thủ đoạn dùng tiền bạc và sắc đẹp :

a) phỉnh phờ, hoặc đe dọa các đảng viên cộng sản địa phương :

Hồ sơ đảng viên và cảm tình viên ở ngoại quốc đều tập trung về Mạc tư khoa. Mật vụ sẽ viết cho người theo dõi nhiều tháng trước khi kết nạp. Sau thời kỳ thử lửa, đương sự mới được đưa vào một tiêu tổ. Tiêu tổ hoạt động biệt lập, gồm năm đến bảy tổ viên. Tổ viên chỉ biết có tổ trưởng mà không biết nhau. Như vậy đề khỏi bại lộ, tổ chức không bị tan rã. Nga sẽ phỉnh phờ đảng viên địa phương rằng họ lấy tin đề phụng sự hòa bình, làm giảm tình hình căng thẳng quốc tế, nên phần lớn đã làm gián điệp vì lý tưởng, ít khi lãnh lương. Nhưng Nga sẽ thường bắt nhận tiền, gọi là đề chi tiêu vật vãnh. Nhận tiền tất phải ký tên vào biên lai, và Nga sẽ nắm được đầu cán. Bác sĩ Phút, nhà khoa học nổi tiếng, đánh cắp bí mật nguyên tử trao cho Nga sẽ, đã đại đột nhận một trăm bảng Anh. Một trăm bảng nghĩa là hai chục ngàn bạc Việt Nam, món tiền vô nghĩa đối với một khoa học gia, song người ta chỉ cần chữ ký của Phút để gây áp lực. Sau này lương tâm cắn rứt Phút muốn quay về con đường chính. Nga sẽ bèn bố trí cho việc làm của Phút lọt vào tay Phản gián tây phương. Và Phút bị bắt.

Nhiều khi đảng viên Cộng sản địa phương không chịu làm gián điệp. Gần đây, hai nhà ngoại giao sẽ

(8) benzêdrine.

viết bị trục xuất khỏi Ai nhĩ lan do lời tố giác của Gunátson (9) một đảng viên Cộng sản trung kiên. Năm 22 tuổi, Gunátson được mời qua Nga số du lịch trong ba tuần. Mười năm sau, y được yêu cầu lấy tin về căn cứ không quân của Minh ước Bắc Đại tây dương tại Kêphôlavích (10). Y phản đối kịch liệt. Y ở lại đảng Cộng sản, song không chịu phân bội xử sở. Trước Gunátson, một số đảng viên có tiếng ở Hoa kỳ như Chembót (11) và Bentôli đã xuất thú năm 1945 và tiết lộ âm mưu của Nga sô.

b) dùng người có tội :

Rép-pin (12) ngụ tại Đông Bá linh song lại mở tiệm chụp hình ở Tây Bá linh. Một thiếu nữ có thân hình nầy lửa, tới tiệm hình, dáng điệu thẹn thò. Nàng thò lộ với y là tình nhân bị đày đi xa, nàng muốn chụp hình khỏa thân để tặng. Rép-pin do dự, vì do dự là thói quen của người dân Bá linh bị kẹt vào mê hồn trận đông tây, song thiếu nữ xia ra một đồng tiền làm y choáng mắt. Y bấm lia lia một hồi. Mấy ngày sau, mật vụ Đông Đức vào nhà, bắt y về tội chụp ảnh trần truồng. Ở phía tây, đó là chuyện thường, nhưng ở phía đông, mỗi sợi tóc là một tội. Mật vụ cho y biết sẽ ngồi tù rục xương. Muốn được khoan hồng, phải làm gián điệp cho họ. Y lãnh thông hành giả, dưới tên là Lan-dơ (13), đi khắp liên bang Tây Đức để chụp hình. Y đã chụp sáu mươi hai căn cứ, và gửi hình về cho Cộng sản Đông Đức. Rồi y bị bắt. Trường hợp Rép-pin là người vô tội bị Cộng sản đồ tội để sai khiến. Cộng sản còn dùng tù nhân và trộm cướp nữa. Một chánh tị phạm bị án tám năm được đưa từ trại giam Lít ten be của Nga sô (14) tới một trại nghề do Đông Đức điều khiển. Mật vụ cộng sản hứa phóng thích y nếu y chịu làm gián điệp tại Tây Đức. Dĩ nhiên là y nhận lời. Mật vụ bố trí cho y vượt ngục.

(9) Gunnarsson. (10) Keflavik. (11) Whittaker Chambers
(12) Reppin.
(13) Kuri Lange. (14) Lichtenberg.

Ngày 22-12-1952, một nhật báo Mỹ loan tin trên ba ngàn tội phạm nguy hiểm nhất thế giới đang hoạt động cho Nga sô trong hàng ngũ mật vụ (15). Nguyên năm 1945, tiến vào Bá linh, Hồng quân đã chớp hết hồ sơ của Tô chức Quốc tế Cảnh sát (16). Nhờ các hồ sơ này, Nga sô đã truy tầm ra và kết nạp ba ngàn tội phạm quốc tế, để in bạc giả, ám sát, tổ chức đình công phi pháp. Riêng tại thị trấn Tây Bá linh, đạo quân trọng phạm này đã bắt cóc hàng trăm người mang sang bên kia bức màn sắt. Tây phương cũng dùng hạng người này vào lãnh vực gián điệp. Tại một phiên tòa, ông thẩm phán Tây Đức Gút-dơ (17) đã phán nản năm 1954 về việc phản gián Tây Đức xử dụng thường phạm. CIA cũng có một cơ quan, gọi là Ban Hoạt động Mật (18). Ban này kết nạp một số thường phạm làm điệp viên.

c) dùng thân nhân ở sau bức màn sắt làm áp lực :

Pôn (19), nữ gia nhân, làm việc tại Tây Đức. Một ngày kia, cô khóc đỏ mắt vì có điện tín từ phía đông gửi tới cho biết mẹ nàng đau nặng. Nàng tất tưởi lên xe hỏa đi Kôlôchâu (20), một thị trấn nhỏ trong vùng cộng sản, cách Đờrét đen 100 cây số. Đến nơi, nàng vẫn thấy mẹ khỏe mạnh như thường. Nàng không thể ngờ được đó chỉ là mưu kế của mật vụ. Nhân tiện, nàng lưu lại chơi vài ngày với mẹ. Đêm sau, mật vụ ập tới, lôi nàng về trụ sở để thẩm vấn. Nàng từ chối, không chịu làm gián điệp. Mật vụ bèn nói :

— Cái đó là quyền ở cô. Song cô đừng quên rằng mẹ cô sống hay chết là quyền ở chúng tôi.

Sợ thoát mồ hôi, Pôn đành phải nhận lời.

d) hăm dọa cả nhân

Numior (21), nhân viên quan thuế Tây Bá Linh.

(15) từ New York Daily News, Nửa ước Tin Tức Hàng Ngày. (16) Interpol.

(17) Max Guede. (18) Department of Covert Activity.
(19) Ilse Pohl. (20) Klauchau (21) Hans Neumier.

lái xe sang phía đông trong một cuộc đi chơi trăng mật. Mật vụ cộng sản chặn xe lại, nói rằng vợ chồng y sẽ được tiếp tục trăng mật nếu y chịu làm gián điệp cho họ. Y không nghe theo. 15 tháng sau, vợ y nhận được một bức thư nặc danh tố cáo y ngoại tình. Bức thư kèm theo tấm hình một phụ nữ trần truồng.

Gián điệp Ba lan đã kiên nhẫn chờ 5 năm liền mới dờ trò hăm dọa. Năm 1953, I-na (22) một nhà ngoại giao Đan mạch, sang Vạc xô vì đề thương nghị về một thỏa ước kinh tế với cộng sản Ba lan. Trước kia đã thụt két của bộ Ngoại giao một lần, y vẫn không bỏ được nếp sống vung tay quá trán. Ban đêm quên cả thê thống, y la cà vào quán rượu, rồi từ quán rượu tới... giường ngủ của một vũ nữ hộp đêm. Phải dốc sạch túi để trả tiền ân ái, y không còn một xu nhỏ để trả tiền phòng.

Sực nhớ tới một người bạn làm tại bộ Ngoại giao Ba Lan, y mò đến vay tiền. Y ký giấy nợ và được vay tức khắc một ngàn bạc Đan mạch. Vài tháng sau, nhà ngoại giao Ba lan tới Copenhagø, thủ đô Đan mạch. Y xin được trả một phần ba tiền nợ. Người bạn tốt này gạt đi, và rút ví cho y thêm bốn ngàn nữa. Mùa hè 1953, y định trả năm trăm cho bạn, rồi cuộc lại vay thêm bốn ngàn.

Năm 1956, y được cử làm cố vấn tòa đại sứ Đan mạch tại Bon. Năm 1958, một người mang tên Bømgåtten (23) tới xin gặp y tại sứ quán. Mục đích của Bømgåtten là được giới thiệu với các xí nghiệp làm máy ảnh Đức. I-na không thêm tiếp. Đêm đó, Bømgåtten điện thoại cho y tại nhà, nhắc khéo món nợ bảy ngàn năm xưa của nhà ngoại giao Ba lan. Hoảng hốt, y bằng lòng tiếp Bømgåtten ngay. Bømgåtten đòi được xem sáu tài liệu mật cất trong sứ quán. I-na nói dối là không được phép lấy, Bømgåtten

(22) Einar Blechingberg. (23) Baumgarten.

mim cười cáo tù.

Tháng 12-1957, trên đường đi Bá linh, thương thuyết về thương mại, I-na nhận được mật lệnh. Theo lệnh này, y phải gặp một điệp viên Ba lan, y không tuân theo. Ngày 5-5-1958, một phiên nhóm quan trọng của Minh ước Bắc Đại Tây dương diễn ra tại Copenhagø. Bømgåtten tái hiện, hăm dọa I-na, đòi xem một số tài liệu mật, nếu không sẽ tố giác với chính phủ Đan mạch về đời tư của I-na, như là việc I-na vay tiền của tình báo Ba lan. Nuốt lệ, I-na đành nghe lời. Rồi bị bắt. Ra tòa lãnh tám năm tù, đầu I-na đã 63 tuổi.

Già chơi trống bỏi như I-na thì mất việc đáng đời, chỉ tội nghiệp cho một ông bạn già khác, vì nề cố tri I-na, nề... con vịt quay béo ngậy, mà mang lụy vào thân. Số là I-na bỏ tài liệu mật vào túi về nhà bị cô thư ký trong sứ quán nhìn thấy. Một lát sau viên cố vấn sứ quán hỏi y mang tài liệu đi đâu, y đáp liệu là chỗ Bøtøterút (24), tổng lãnh sự Phần lan mượn d. Viên cố vấn bèn nói :

— Nếu cho tổng lãnh sự Phần lan mượn thì chẳng sao. Tuy nhiên, ông hãy đưa tới tới Bøtøterút.

Y lái xe cho viên cố vấn tới nhà bạn. Vào bếp, y thấy Bøtøterút đang hau háu nhìn con vịt quay vàng rộm kêu sèo sèo trong chảo mỡ. Bøtøterút nói tiếng trong giới ngoại giao là vua tham ăn. I-na khẩn cầu Bøtøterút nhận dùm là đang mượn tài liệu. Nề bạn, tổng lãnh sự Phần lan bằng lòng. Nhưng viên cố vấn Đan mạch nâng nặc đòi trả lập tức. Dĩ nhiên Bøtøterút không sao được, vì những tài liệu này đang nằm trong tay Bømgåtten. Bực mình vì con vịt quay bị nguội, kém dòn, Bøtøterút tổng khừ hai người ra cửa, rồi trở vào nhận nhệ một mình.

(24) Brothertus.

Mấy ngày sau. Bờ-rô-tenút bị triệu hồi về nước.

« Săng ta », như trong trường hợp I-na, là phương pháp Cộng Sản dùng nhiều nhất. Vụ gián điệp số viết tại hải cảng Pót-tô-len (25), vụ lớn nhất sau thế chiến tại Anh quốc, đã mang thêm một dẫn chứng mới về kỹ thuật « săng ta » thiên hành vạn trạng này.

Năm 1961, Hô-ton (26), cựu nhân viên hải quân Anh, và nhân tình Elidabét (27), bị lên án 15 năm tù về tội do thám. Sự phản quốc của y đã được Cộng sản chuẩn bị 15 năm trước. Năm 1945 giải ngũ, y nhập ngạch hành chính và sang Ba lan tổng sự trong văn phòng tùy viên hải quân Anh. Y có tật nghiện rượu và mê gái. Thiếu tiền tiêu y lao đầu vào chợ đen, nhất là chợ đen thuốc trụ sinh hồi đó đắt như vàng ở Vạc xô vi. Trong một cuộc tiếp tân của sứ quán, Hô-ton mềm người như bún trước cái nhìn khêu gợi của một thiếu phụ Ba lan trẻ đẹp, mặc áo màu lục, tên là Cò-rít-ti-na. (28). Vợ y vừa bỏ về nước sau một trận cãi lộn nên y cảm thấy trống trải lạ lùng. Y bèn giao du với người đẹp. Hai người lên lét gặp nhau như kẻ trộm. Nàng thủ thi :

— Em yêu anh lắm, nhưng nếu mật vụ thấy em đến nhà anh, đến nhà một người ngoại quốc thì chết.

Nghe tình nhân nói, y tê tái cả lòng. Mỗi lần nàng tới nhà ân ái, y đặt cây đèn ngủ dưới cửa sổ làm hiệu cho nàng biết là không có người lạ. Nàng giới thiệu y với một số người Ba lan sống

(25) Portland. (26) Harry Houghton. (27) Elizabeth Bony Geer. (28) Christina.

bằng nghề buôn lậu. Lợi dụng va-li ngoại giao của sứ quán, y đưa trụ sinh từ Luân đôn về Vạc xô vi bán. Từ 1949 đến 1951, tuy tiêu pha rộng rãi y vẫn còn ở ngân hàng bốn ngàn bảng Anh, nghĩa là gần một triệu bạc Việt nam.

Đến khi hồi hương, y vẫn không quên được mối tình thơ mộng. Thỉnh thoảng y gửi son phấn biếu nàng. Tội nghiệp, một người trên ngũ tuần hai thứ tóc trên đầu như Hô-ton mà còn dại. Dại vì nàng là nhân viên mật vụ Ba lan. Mối tình xác thịt, vụ buôn bán chợ đen chỉ là sợi giây thông lỏng để y chui đầu vào. Và bây giờ thì nút giây dần dần thắt lại. Hô-ton được thuyền chuyền tới trung tâm thí nghiệm hải quân Pót-tô-len, nơi do thám địch đêm ngày dòm ngó. Y vẫn nghiện rượu, vẫn trai lơ, cho nên tại sở làm y bắt bớ với Elidabét một cô gái lơ thời gần 40 tuổi. Vợ Hô-ton đòi ly dị sau hơn hai chục năm chăn gối. Từ 1951 đến 1957, tình báo Ba lan để yên cho Hô-ton vui cuộc đời mới. Đột nhiên một người lạ gọi giây nói, báo tin của Cò-rít-ti-na. Y tưởng tình nhân đã trốn khỏi Ba lan, ngờ đâu y chỉ gặp nhân viên Z-2, cơ quan điệp báo Ba-lan. Nhân viên Ba lan nhắc lại cuộc sống chợ đen và yêu đương phạm pháp của Hô-ton ngày trước tại Vạc xô vi, hăm dọa nếu y không nghe, thì sẽ tố cáo hết.

Trót dâm lao phải theo lao, y đành nhận lời làm gián điệp cho Z-2. Lần đầu, y không mang tia tức đến, nhân viên Z-2 lớn tiếng hăm dọa và nhiec mắng. Lần sau y không tới chỗ hẹn. Tức thì gián điệp Cộng sản thuê côn đồ đánh y một trận thừa sống thiếu chết.

Sáu tháng sau, Z-2 lại bắt y trao tài liệu. Người tới gặp y tự xưng là Ních-ky (29) y than

(29) Nicky

phiên là bị hành hung thì Nich-ky cười nhạt :

— Chắc họ làm đấy. Tôi rất buồn vì họ xử sự ông khéo với anh. Thiếu gì cách ngọt ngào hơn, ông hạn treo lựu đạn ngoài cửa nhà anh, hoặc giết biểu anh một gói đồ để anh mở ra và ăn vom. Hoặc mời anh dùng tạm chén trà bên trong ó thuốc độc.

Y rợn tóc gáy. Y ngao ngao nhận bao quẹt. Hai dây bên trong có chỉ thị chỉ những cuộc gặp gỡ tương lai. Khi y muốn gặp Nich-ky thì lấy phấn viết chữ OX lên cửa một công viên. OX gạch hai cái ở dưới có nghĩa là y muốn gặp tại tư quán Mepoa (30) vào thứ bảy đầu tháng, đúng tám giờ tối. Nếu không gặp thì hoãn tới chủ nhật, trong tay y phải cầm tờ tạp chí Pon-chơ (31) làm ám hiệu. Y lại bị hành hung vì không chịu cung cấp tin tức. Bọn họ vào tận nhà, đánh y như từ, ngoài ra còn đả trị tội vợ cũ của y và cô nhân tình mới Endabê. Sau đó, y gặp một người xưng là Đôn (32). Đôn chính là đệ nhị bí thư sứ quán Ba lan tại Luân đôn. Một thời gian sau, tình báo Ba lan chuyển Hồ-tôn lại cho nhân viên số viết do Lon-đen điều khiển. Tuy Lon-đen là tay tổ gián điệp, y vẫn bị sa lưới. Và toàn bộ tổ chức lấy tin của Cộng sản ở hải cảng Pét-tơ-len bị phá vỡ.

3 - Hai trăm trường gián điệp Cộng sản

Ít người biết hiện nay Nga Xô có chừng hai trăm học hiệu và phân khoa đại học đặc biệt dạy về điệp báo. Chương trình giảng dạy gồm bốn điểm lớn :

a - Chánh trị đại cương : chủ nghĩa Mác, và

(30) Mappole. (31) Punch. (32) John. Tên thật của y là Dejdálov.

1 - Sự chánh trị của Liên bang xô viết, Sinh viên ngoài từ trường sát, đã là phe Cộng sản, phe tư bản tây phương bại, thì mới được nhập học và có hy vọng tốt nghiệp.

b - Tổ chức chánh trị, hành, chánh, kỹ nghệ, lãnh tụ, quân sự của các quốc gia tự do, mà Cộng sản gọi là "phản động".

c - Kỹ thuật gây rối, như đình công, nội loạn, kích chiến núp dưới chiêu bài đấu tranh giải phóng, tuyên truyền và phản tuyên truyền.

d - Kiến thức thực hành : địa lý, đo đạc, mật mã, truyền tin, đánh mã tự, đánh máy, tốc ký máy, chụp hình, tạo hình, làm phim vi-ti, làm giấy tờ giả, học ngoại ngữ. Sinh viên còn học cách dờ, phở khị bị xét nhà, khi bị theo sau, và nhất là cách phòng thân và giết người.

Hai trường gián điệp lớn nhất của Nga số tọa lạc tại Kusiô (1) và Leningrát (2). Mỗi trường có chừng một ngàn học viên. Trường Kusiô ở gần thủ đô Mạc tư khoa, còn trường thứ hai ở vùng Sêlô, trong tỉnh Leningrát (3). Nhiều trường trung cấp được thiết lập tại ngoại ô thành phố Ki-ép Kác-kốp, Gót-ki, Ti-phơ-lít và Kòsurý (4). Trường Ti-phơ-lít và Kòsurý thường thu nhận học viên từ châu Âu và châu Phi tới, Các điệp viên cộng sản Bắc Việt đều thu huấn tại Ti-phơ-lít và Kòsurý. Trường Sý-gun-đa (5), gần Riga, xứ Lét-tô-ni (6), một nước chư hầu bị sát nhập vào lãnh thổ xô viết, chuyên đào tạo điệp viên hoạt động tại Anh Mỹ. Còn trường Mikhai-lô vô thì dạy riêng về phương pháp truyền tin vô tuyến điện.

(1) Kuchtno. (2) Leningrad (3) Desthaye-Selo (4) Kien, Kharkov, Gorki, Tiflis, Khury. (5) Sigulda. (6) Lettonie.